TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2018/DS-ST
Ngày: 02-11-2018
V/v tranh chấp dân sự về
hợp đồng góp hụi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thuỳ Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Đào;

Ông Nguyễn Văn Ninh.

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Xuân Son là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên tòa:* Ông Trần Anh Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 02-11-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ dân sự thụ lý số 194/2018/TLST-DS ngày 26-07-2018 về "Tranh chấp dân sự về hợp đồng góp hụi", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2018/QĐXXST-DS ngày 16-10-2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Thị Kim H , sinh năm 1962;

Địa chỉ: tổ 13, ấp 1, xã Đ, huyện D, tỉnh Tây Ninh.

2. Bị đơn: Bà Đặng Kim C , sinh năm: 1963;

Ông Lê Văn H , sinh năm: 1966;

Cùng địa chỉ: ấp 5, xã Đ, huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Võ Thị Kim H trình bày:*

Bà Đặng Kim C có tham gia 01 phần trong dây hụi 5.000.000 đồng/tháng do bà làm chủ thảo. Hụi khui ngày 15-11-2015, mãn ngày 15-12-2017, gồm 27 phần. Vào kỳ khui lần thứ 7, bà Cuộn hốt hụi được 105.600.000 đồng, đóng hụi chết 10 kỳ là 50.000.000 đồng, còn nợ 10 kỳ hụi chết là 50.000.000 đồng. Bà khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà Cuộn, ông Hoành trả số tiền 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Tuy nhiên, tại biên bản về việc không tiến hành hòa giải được vào ngày 26-9-2018, bà thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu vợ chồng bà Cuộn, ông Hoành cùng trả số tiền hụi chết chưa đóng 45.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Bà H cho rằng đây là nợ chung của vợ chồng, bà Cuộn hốt hụi lấy tiền mua bán heo, lo cuộc sống chung của gia đình, hiện nay vợ chồng đang sống chung nhà, không có việc ly thân hay ly hôn gì cả.

** Theo biên bản lấy lời khai, bị đơn bà Đặng Kim C trình bày:*

Bà có tham gia dây hụi do bà Võ Thị Kim H làm chủ thảo như lời trình bày của bà H . Bà thừa nhận có đóng hụi chết được 11 lần, tổng số tiền là 55.000.000 đồng. Hiện tại bà còn nợ bà H 45.000.000 đồng. Bà cho rằng chồng bà là ông Hoành không biết việc bà tham gia góp hụi, vợ chồng chưa ly hôn nhưng đã ly thân từ năm 2012 đến nay. Bà lãnh tiền hụi để trả nợ, nợ là do bà lo kinh tế gia đình.

** Theo biên bản lấy lời khai, bị đơn Lê Văn H trình bày:*

Ông là chồng của bà Cuộn nhưng không sống chung nhà với bà Cuộn, đã bỏ nhà đi từ năm 2011 đến nay, lâu lâu có về nhà thăm cháu nội, có thấy bà H đến nhà gặp bà Cuộn nhưng không biết việc gì, bà H và bà Cuộn trước đây có làm ăn chung. Ông không đồng ý cùng bà Cuộn trả nợ theo yêu cầu của bà H , vì ông không biết gì về việc này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn khởi yêu cầu bị đơn trả số tiền hụi chết là 50.000.000 đồng. Tại biên bản ngày 26-9-2018 (Bút lục số 29), nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu 45.000.000 đồng. Chứng cứ là giấy nhận tiền hụi, thể hiện bà Cuộn đã hốt hụi vào kỳ khui lần thứ 7. Theo biên bản lấy lời khai ngày 13-9-2018, bà Cuộn thừa nhận việc này và xác nhận có nợ bà H số tiền hụi chết là 45.000.000 đồng. Xét nợ chung hay nợ riêng, thấy rằng: ông Hoành khai ông không biết việc này, vợ chồng đã ly thân, ông không đồng ý cùng vợ trả nợ cho nguyên đơn, bà Cuộn khai không ly hôn nhưng đã ly thân từ năm 2012, mặc dù vậy nhưng bà hốt hụi để trả nợ vì lo cho kinh tế gia đình. Mặc khác, nguyên đơn cho rằng bà Cuộn hốt hụi lấy tiền mua bán heo, lo cho cuộc sống chung, hiện nay vợ chồng đang sống chung nhà, không có việc ly thân hay ly hôn gì cả. Như vậy, bà

Cuộn và ông Hoành là vợ chồng, bà Cuộn hốt hụi nhằm đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình. Nay bà H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng bà Cuộn, ông Hoành có trách nhiệm trả số tiền hụi chết 45.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, là phù hợp quy định tại Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 471 của Bộ luật Dân sự và Điều 30 Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2006 về hụi, họ, biêu, phường nên có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn chịu 2.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn 1.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 471 của Bộ luật Dân sự và Điều 30 Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2006; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Kim H .

Buộc vợ chồng bà Đặng Kim C , ông Lê Văn H có trách nhiệm trả cho bà Võ Thị Kim H số tiền 45.000.000 (Bốn mươi lăm triệu) đồng. Ghi nhận bà H không yêu cầu tính lãi.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Vợ chồng bà Đặng Kim C , ông Lê Văn H phải chịu 2.250.000 (Hai triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Võ Thị Kim H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho bà H 1.250.000 (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0008044 ngày 26-7-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thùy Trang